

CTCP TẬP ĐOÀN
BẤT ĐỘNG SẢN CRV
*CRV Real Estate Group
Joint Stock Company*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
*THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness*

Số/No: 153/2026/CRV-BC

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2026
Hanoi, July 29, 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng)
(6 month)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản CRV / *CRV Real Estate Group Joint Stock Company*

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tầng 4, Số 183, Phố Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. / *4th Floor, No. 183, Ba Trieu Street, Hai Ba Trung Ward, , Hanoi City, Vietnam.*

- Điện thoại/Telephone: 024 7306 1886 Email: info@crvgroup.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 6.873.998.750.000 đồng

- Mã chứng khoán/Stock symbol: **CRV**

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện. *The implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Không có/None

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Directors (Semiannual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Đỗ Hữu Hạ	Chủ tịch HĐQT/ Chairman	28/07/2021	
2	Đỗ Hữu Hậu	Thành viên HĐQT không điều hành / Non-executive member	28/07/2021	
3	Nguyễn Văn Thu	Thành viên độc lập HĐQT / Independent member	28/07/2021	
4	Đặng Tuấn Vũ	Thành viên độc lập HĐQT/ Independent member	28/07/2021	
5	Lê Duy Phi	Thành viên độc lập HĐQT/ Independent member	28/07/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Đỗ Hữu Hạ	09/09	100%	
2	Đỗ Hữu Hậu	09/09	100%	
3	Nguyễn Văn Thu	09/09	100%	
4	Đặng Tuấn Vũ	09/09	100%	
5	Lê Duy Phi	09/09	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

HĐQT giám sát, thông qua các báo cáo định kỳ của Tổng giám đốc về các công tác quản trị, các nghiệp vụ quan trọng của Công ty bao gồm các hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã thực hiện các công việc sau:

- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026 do ban Điều hành đệ trình;
- Chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 đúng quy định của Pháp luật hiện hành;
- Công bố thông tin định kỳ và công bố thông tin bất thường đúng quy định của pháp luật;
- Phân công công việc trong HĐQT phù hợp với chức năng nhiệm vụ và khả năng của từng thành viên.
- Đôn đốc và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026;
- Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT.

The Board of Directors supervises and approves the General Director's periodic reports on the Company's management and important operations, including production and business activities. The Board of Directors has performed the following tasks:

- Approval of the 2026 business plan submitted by the Executive Board;
- Preparation for the Annual General Meeting of Shareholders for Fiscal Year 2026 in compliance with the applicable laws;
- Periodic information disclosure and extraordinary information disclosure in compliance with the applicable laws;
- Assignment of responsibilities among members of the Board of Directors in accordance with the functions, duties, and capabilities of each member;
- Monitoring and supervising the implementation of the 2026 business plan;
- Approval of transactions falling within the authority of the Board of Directors.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Ban kiểm toán nội bộ triển khai các công việc và hoàn thành nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định đối với Ban kiểm toán nội bộ, cụ thể:

- Kiểm toán báo cáo tài chính quý III năm tài chính 2025;
- Kiểm toán việc lưu trữ sổ sách, chứng từ kế toán quý III năm tài chính 2025 của toàn bộ khối CRV bao gồm công ty mẹ và các công ty con;
- Kiểm toán việc ghi nhận doanh thu, giá vốn, hàng tồn kho quý IV năm tài chính 2025 của toàn bộ khối CRV bao gồm công ty mẹ và các công ty con;
- Kiểm toán việc lưu trữ sổ sách, chứng từ kế toán quý IV năm tài chính 2025 của toàn bộ khối CRV bao gồm công ty mẹ và các công ty con;
- Kiểm toán việc ghi nhận doanh thu, giá vốn, hàng tồn kho quý I năm tài chính 2026 của toàn bộ khối CRV bao gồm công ty mẹ và các công ty con, kiểm toán báo cáo tài chính cả năm tài chính 2025;

The Internal Audit Board shall carry out the work and complete the tasks in accordance with the functions and tasks prescribed for the Internal Audit Board, specifically:

- Audit of the financial statements for the third quarter of Fiscal Year 2025;

- Audit of the maintenance of accounting books and accounting supporting documents for the third quarter of Fiscal Year 2025 across the entire CRV Group, including the parent company and its subsidiaries;
- Audit of the recognition of revenue, cost of goods sold, and inventories for the fourth quarter of Fiscal Year 2025 across the entire CRV Group, including the parent company and its subsidiaries;
- Audit of the maintenance of accounting books and accounting supporting documents for the fourth quarter of Fiscal Year 2025 across the entire CRV Group, including the parent company and its subsidiaries;
- Audit of revenue recognition, cost of goods sold, and inventory for Q1 of the fiscal year 2026 for the entire CRV group, including the parent company and its subsidiaries, audit of the financial statements for the fiscal year 2025.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semiannual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/2026/NQ-HĐQT	16/01/2026	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025/ Approval of the plan for handling fractional shares and unsubscribed shares arising from the 2025 public offering of additional shares to existing shareholders	100%
2	02/2026/NQ-HĐQT	20/01/2026	Thông qua kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2025/ Approval of the results of the 2025 public offering of additional shares	100%
3	03/2026/NQ-HĐQT	28/01/2026	Thông qua chủ trương đầu tư bất động sản/ Approval of the real estate investment policy	100%
4	04/2026/NQ-HĐQT	05/02/2026	Thông qua giao dịch với bên liên quan/ Approval of a related-party transaction	100%
5	05/2026/NQ-HĐQT	16/04/2026	Thông qua giao dịch với bên liên quan/Approval of a related-party transaction	100%
6	06/2026/NQ-HĐQT	15/05/2026	Thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ năm tài chính 2026/Approval of the Internal Audit Plan for Fiscal Year 2026	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
7	07/2026/NQ-HĐQT	29/05/2026	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026/ <i>Convening the Annual General Meeting of Shareholders for Fiscal Year 2026</i>	100%
8	08/2026/NQ-HĐQT	04/06/2026	Bổ nhiệm lại Tổng giám đốc/ <i>Re-appointment of the General Director</i>	100%
9	09/2026/NQ-HĐQT	22/06/2026	Thông qua giao dịch với bên liên quan/ <i>Approval of a related-party transaction</i>	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)/*Board of Supervisors (Semiannual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Phạm Anh Tú	Trưởng Ban kiểm soát / <i>Head of the Board</i>	28/07/2021	Cử nhân / <i>Bachelor</i>
2	Chu Thị Lụa	Thành viên Ban kiểm soát / <i>Member</i>	28/07/2021	Cử nhân / <i>Bachelor</i>
3	Vũ Văn Hoàng	Thành viên Ban kiểm soát / <i>Member</i>	02/07/2022	Cử nhân / <i>Bachelor</i>

2. Cuộc họp của BKS /Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absebce</i>
1	Phạm Anh Tú	01/01	100%	100%	
2	Chu Thị Lụa	01/01	100%	100%	
3	Vũ Văn Hoàng	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

Đại diện BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty. BKS thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Xem xét phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban Điều hành trong công tác quản trị đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty;
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua;
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của công ty.

The representative of the Supervisory Board fully participates in the Board of Directors' meetings to grasp the Company's operational situation. The Supervisory Board performs the following specific tasks:

- *Appropriately review the decisions of the Board of Directors and the Executive Board in governance work to ensure compliance with the provisions of law and the Company's charter;*
- *Supervise the Board of Directors and the Executive Board in implementing the resolutions of the General Meeting of Shareholders that have been approved;*
- *Supervise the implementation of the Company's business plan.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Trong kỳ báo cáo, BKS được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị doanh nghiệp duy trì từ phía HĐQT và Ban Điều hành. BKS cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định tối ưu trong công việc và duy trì quyền và lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

During the reporting period, the Supervisory Board will be provided with full and clear information related to business operations and corporate governance maintained by the Board of Directors and the Executive Board. The Supervisory Board will also contribute independent opinions to ensure optimal decisions in work and maintain the rights and interests of shareholders and stakeholders.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors (if any):*

Không có / None.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Phạm Thị Thu Huyền	25/09/1977	Cử nhân / <i>Bachelor</i>	04/06/2026
2	Trần Ngọc Bình	13/12/1972	Kỹ sư / <i>Engineer</i>	30/12/2020
3	Nguyễn Thị Thùy Dương	06/10/1989	Cử nhân / <i>Bachelor</i>	22/12/2023

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment / dismissal</i>
Nguyễn Kim Quyên	30/10/1981	Cử nhân / <i>Bachelor</i>	17/01/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Công ty đã cử đại diện tham dự các buổi họp hội thảo phổ biến kiến thức và quy định pháp luật do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán tổ chức trong kỳ báo cáo:

- Hội nghị công bố bộ nguyên tắc quản trị công ty;
- Hội nghị tập huấn về tổ chức Đại hội đồng cổ đông;
- Hội nghị tập huấn về công bố thông tin;

- Hội thảo về phát triển thị trường chứng khoán.

The company sent representatives to attend knowledge dissemination and legal regulation workshops organized by the State Securities Commission and the Stock Exchange during the reporting period:

- Conference announcing the corporate governance principles;
- Training conference on organizing the General Meeting of Shareholders;
- Training conference on information disclosure;
- Workshop on the development of the stock market.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semiannual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

(Phụ lục 1 – Danh sách người có liên quan của Công ty)

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

S T T N o.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relatio nship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NS H No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction s with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Not e</i>
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy (TCH)/ <i>Hoang Huy Investment Financial Services Joint Stock Company (TCH)</i>	Công ty mẹ/ <i>Parent Company</i>	020011 7929	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Lê Chân, TP Hải Phòng/ <i>No. 116 Nguyen Duc Canh Street, Le Chan Ward, Hai Phong City</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>The first six months of 2026</i>	- Nghị quyết HĐQT số 09/2026/NQ-HĐQT ngày 22/06/2026 của CRV/ <i>Resolution of the Board of Directors No. 09/2026/NQ-HDQT dated June 22, 2026 of CRV.</i>	Tiền lãi vay phát sinh với TCH số tiền là 57,53 triệu đồng	
2	Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Đại Lộc/ <i>Nha Dai Loc Development Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiar y</i>	020208 5165	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Lê Chân, TP Hải Phòng/ <i>No. 116 Nguyen Duc Canh Street, Le Chan Ward, Hai Phong City</i>	6 tháng đầu năm 2026/ <i>The first six months of 2026</i>	- Nghị quyết HĐQT số 04/2026/NQ-HĐQT ngày 05/02/2026 của CRV/ <i>Resolution of the Board of Directors No. 04/2026/NQ-HDQT dated February 5, 2026 of CRV.</i>	Tiền lãi vay phát sinh với Nhà Đại Lộc số tiền là 3,16 tỷ đồng/ <i>Loan interest incurred with Nha Dai Loc amounted to VND 3.16 billion</i>	
3	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy (TCH)/ <i>Hoang Huy Investment</i>	Công ty mẹ/ <i>Parent Company</i>	020011 7929	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Lê Chân, TP Hải Phòng/	Tháng 6/2026/ <i>June 2026</i>	- Nghị quyết HĐQT số 09/2026/NQ-HĐQT ngày 22/06/2026 của CRV/ <i>Resolution of the Board of Directors No.</i>	CRV vay tiền của TCH 30 tỷ đồng/ <i>CRV borrowed VND 30 billion from TCH</i>	

	<i>Financial Services Joint Stock Company (TCH)</i>			<i>No. 116 Nguyen Duc Canh Street, Le Chan Ward, Hai Phong City</i>		<i>09/2026/NQ-HDQT dated June 22, 2026 of CRV.</i>		
4	<i>Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Đại Lộc/ Nha Dai Loc Development Joint Stock Company</i>	<i>Công ty con/ Subsidiar y</i>	<i>020208 5165</i>	<i>Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Lê Chân, TP Hải Phòng/ No. 116 Nguyen Duc Canh Street, Le Chan Ward, Hai Phong City</i>	<i>6 tháng đầu năm 2026/The first six months of 2026</i>	<i>- Nghị quyết HĐQT số 04/2026/NQ-HĐQT ngày 05/02/2026 của CRV/Resolution of the Board of Directors No. 04/2026/NQ-HDQT dated February 5, 2026 of CRV.</i>	<i>CRV vay tiền của Nhà Đại Lộc 160 tỷ đồng, trả tiền vay cho Nhà Đại Lộc 160 tỷ đồng/ CRV borrowed VND 160 billion from Nha Dai Loc</i>	
5	<i>Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy (TCH)/ Hoang Huy Investment Financial Services Joint Stock Company (TCH)</i>	<i>Công ty mẹ/ Parent Company</i>	<i>020011 7929</i>	<i>Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Lê Chân, TP Hải Phòng/ No. 116 Nguyen Duc Canh Street, Le Chan Ward, Hai Phong City</i>	<i>Tháng 4/2026/ April 2026</i>	<i>- Nghị quyết HĐQT số 05/2026/NQ-HĐQT ngày 16/04/2026 của CRV/ Resolution of the Board of Directors No. 05/2026/NQ-HDQT dated April 16, 2026 of CRV.</i>	<i>Chuyển nhượng hợp đồng tiền gửi cho TCH số tiền là 215,46 tỷ đồng/ Transfer of the deposit contract to TCH in the amount of VND 215.46 billion.</i>	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:*

S T T N o.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relatio nship with interna l person s</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Posittion at the listed Company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transactio n</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy/ <i>Hoang Huy Investment Financial Services Joint Stock Company</i>	Đỗ Hữu Hạ	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i>	0200117929	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Lê Chân, TP Hải Phòng/ <i>No. 116 Nguyen Duc Canh Street, Le Chan Ward, Hai Phong City</i>	Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Đại Lộc/ <i>Nha Dai Loc Development Joint Stock Company</i>	Tháng 5, 6/2026/ <i>May and June 2026</i>	Nhà Đại Lộc chuyển nhượng hợp đồng tiền gửi cho TCH số tiền là 636,55 tỷ đồng/ <i>Nha Dai Loc assigned a deposit contract to TCH in the amount of VND 636.55 billion</i>	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects:*

Không có/ None

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

Không có/ None

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Không có/ None

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Không có/ None

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons* công ty

(Phụ lục 2 - Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)/ (*Appendix 2 – List of Internal Persons and Their Related Persons*)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:*

Không có/None

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Nơi nhận:

Recipients:

- Như kinh gửi;
- Lưu: TH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS
CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
BẤT ĐỘNG SẢN
CRV
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐỖ HỮU HẠ

PHỤ LỤC 1: Danh sách người có liên quan của Công ty

Appendix 1 – List of related persons of the Company

Mã chứng khoán: CRV

Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản CRV

Ngày chốt: 30/06/2026

Stt / No	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Ending date being related person / insider	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason for change related to item 13 and item 14	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationshi p with the Company
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Đỗ Hữu Hạ	039C511868	Chủ tịch HĐQT / Chairman of BOD					28/07/2021			
2	Đỗ Hữu Hậu		TV. HĐQT / Member of BOD					28/07/2021			
3	Nguyễn Văn Thu		TV độc lập HĐQT, Trưởng Ban KTNB / Independent member of BOD, Head of Internal Audit					28/07/2021			

4	Đặng Tuấn Vũ		TV độc lập HĐQT / Independent member of BOD					28/07/2021				
5	Lê Duy Phi		TV độc lập HĐQT / Independent member of BOD					28/07/2021				
6	Phạm Thị Thu Huyền		Tổng Giám đốc / General Director					04/06/2026				
7	Trần Ngọc Bình		Phó Tổng Giám đốc / Deputy General Director					30/12/2020				
8	Nguyễn Thị Thùy Dương		Phó Tổng Giám đốc / Deputy General Director					22/12/2023				
9	Nguyễn Kim Quyên		Kế toán trưởng / <i>Chief Accountant</i>					18/01/2022				
10	Phạm Anh Tú		Trưởng BKS / <i>Head of Board of Supervisors</i>					28/07/2021				

11	Chu Thị Lua		TV BKS / <i>Member</i>					28/07/2021				
12	Vũ Văn Hoàng		TV BKS / <i>Member</i>					02/07/2022				
13	Phạm Thị Minh Trang		Người được uỷ quyền CBTT / <i>Person authorized to disclose information</i>					25/05/2022				
14	Phạm Thị Huệ		Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty / Person in charge of company administration and Company Secretary					28/07/2021				
15	Phạm Duy Phương		Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ / Member of Board of Internal Audit					08/04/2022				

16	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy / <i>Hoang Huy Investment Financial Services .JSC</i>							Từ năm 2007 / since 2007			Cổ đông lớn / <i>Major shareholder</i>
17	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy / <i>Hoang Huy Investment Services JSC</i>							09/04/2020			Cổ đông lớn / <i>Major shareholder</i>
18	CTCP Phát triển Nhà Đại Lộc / <i>Dai Loc House Development .JSC</i>							25/08/2022			Công ty con / <i>Subsidiary</i>
19	CTCP Xây dựng Đại Thịnh Vượng / <i>Dai Thinh Vuong Construction .JSC</i>							29/12/2021			Công ty con / <i>Subsidiary</i>

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
APPENDIX 2: LIST OF INSIDERS AND RELATED PERSONS OF INSIDERS

Mã chứng khoán: CRV
Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản CRV
Ngày chốt: 30/06/2026

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securitie s trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Ending date being related	Lý do phát thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	CRV	Đỗ Hữu Hạ		Chủ tịch HĐQT / Chairman of BOD		CCCD/ Identification							28/07/2021			
1.01	CRV	Nguyễn Thị Hà			Vợ/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
1.02	CRV	Đỗ Hữu Hậu		TV. HĐQT / Member of BOD	Thành viên HĐQT / Member of BOD/Con trai/ Son	CCCD/ Identification					5,100	0.00074%	28/07/2021			
1.03	CRV	Đỗ Hữu Huy			Con trai/ Son	CCCD/ Identification							28/07/2021			
1.04	CRV	Đỗ Hữu Hưng			Con trai/ Son	CCCD/ Identification							28/07/2021			
1.05	CRV	Đỗ Thị Huyền Trang			Con dâu / Daughter in law	CCCD/ Identification					1,020	0.00015%	28/07/2021			
1.06	CRV	Mai Trang			Con dâu / Daughter in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
1.07	CRV	Phạm Ngọc Linh			Con dâu / Daughter in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
1.08	CRV	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy / Hoang Huy Investment Financial Services JSC / Hoang Huy Investment Financial Services JSC			Ông Đỗ Hữu Hạ là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy / Mr Do Huu Ha is Chairman of BOD of Hoang Huy Investment Financial Services JSC	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration					262,507,903	38.19%	28/07/2021			
1.09	CRV	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy / Hoang Huy Investment Services JSC			Ông Đỗ Hữu Hạ là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy / Mr Do Huu Ha is Chairman of BOD of Hoang Huy Investment Services JSC	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration					242,382,447	35.26%	28/07/2021			

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Ending date being related	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
1.10	CRV	Công ty TNHH Pruksa Việt Nam / Pruksa Vietnam Co., Ltd.			Ông Đỗ Hữu Hà là Chủ tịch HĐQT thành viên Công ty TNHH Pruksa Việt Nam / Mr. Do Huu Ha is Chairman of the Board of Members of Pruksa Vietnam Co., Ltd.	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration							28/07/2021			
1.11	CRV	Công ty cổ phần Xây dựng Đại Thịnh Vương / Dai Thinh Vuong Construction Joint Stock Company			Ông Đỗ Hữu Hà là Chủ tịch HĐQT CTCP Xây dựng Đại Thịnh Vương / Mr Do Huu Ha is Chairman of BOD of Dai Thinh Vuong Construction Joint Stock Company	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration							28/07/2021			
1.12	CRV	Công ty cổ phần HH Finance / HH Finance Joint Stock Company			Ông Đỗ Hữu Hà là Chủ tịch HĐQT, TGD CTCP HH Finance / Mr Do Huu Ha is Chairman of BOD, General Director of HH Finance Joint Stock Company	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration							28/07/2021			
2	CRV	Đỗ Hữu Hậu		TV. HĐQT / Member of BOD		CCCD/ Identification					5,100	0,00074%	28/07/2021			
2.01	CRV	Đỗ Hữu Hà		Chủ tịch HĐQT / Chairman of BOD	Bố đẻ / Father	CCCD/ Identification							28/07/2021			
2.02	CRV	Nguyễn Thị Hà			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							28/07/2021			
2.03	CRV	Phạm Ngọc Linh			Vợ/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
2.04	CRV	Đỗ Hữu Hưng			Anh trai / Older Brother	CCCD/ Identification							28/07/2021			
2.05	CRV	Đỗ Thị Huyền Trang			Chị dâu / Sister in law	CCCD/ Identification					1,020	0,00015%	28/07/2021			
2.06	CRV	Đỗ Hữu Huy			Anh trai / Older Brother	CCCD/ Identification							28/07/2021			
2.07	CRV	Mai Trang			Chị dâu / Sister in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Ending date being related	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
2.08	CRV	Đỗ Ngọc Thảo Hiền			Con đẻ/ Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
2.09	CRV	Đỗ Ngọc Thảo Huyền			Con đẻ/ Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
2.1	CRV	Đỗ Hữu Hoàn			Con đẻ/ Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
2.11	CRV	Đỗ Hữu Hào			Con đẻ/ Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
2.12	CRV	Đỗ Hữu Hiền			Con đẻ/ Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
2.13	CRV	Phạm Đức Tuấn			Bố Vợ / Father in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
2.14	CRV	Đặng Thị Ly			Mẹ Vợ / Mother in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
2.15	CRV	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy / Hoang Huy Investment Services JSC			Ông Đỗ Hữu Hào là TV.HĐQT CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy / Mr Do Huu Hau is member of BOD of Hoang Huy Investment Services JSC	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration					242,382,447	35.26%	28/07/2021			

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Ending date being related	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
2.16	CRV	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy / Hoang Huy Investment Financial Services JSC / Hoang Huy Investment Financial Services JSC			Ông Đỗ Hữu Hậu là Phó Tổng giám đốc CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy / Mr Do Huu Hau is Deputy General Director of Hoang Huy Investment Financial Services JSC	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration					262,507,903	38.19%	28/07/2021			
3	CRV	Nguyễn Văn Thu		TV độc lập HĐQT kiêm Trưởng ban Kiểm toán nội bộ / Independent member of BOD, Head of Internal Audit		CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.01	CRV	Trương Quang Tiểu			Bố Vợ / Father in law/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.02	CRV	Trương Thị Huệ			Mẹ Vợ / Mother in law/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.03	CRV	Trương Thị Nguyệt			Vợ/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.04	CRV	Nguyễn Quang Hưng			Con trai/ Son	CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.05	CRV	Nguyễn Quang Huy			Con trai/ Son	CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.06	CRV	Nguyễn Văn Thọ			Anh trai / Older Brother	CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.07	CRV	Lê Thị Nhiên			Chị dâu / Sister in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.08	CRV	Nguyễn Văn Đoàn			Anh trai / Older Brother	CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.9	CRV	Phạm Thị Máy			Chị dâu / Sister in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.10	CRV	Nguyễn Văn Đoàn			Anh trai / Older Brother	CCCD/ Identification							28/07/2021			

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ / Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty / Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty / Ending date being related	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
3.11	CRV	Nguyễn Thị Toán			Chị dâu / Sister in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
3.12	CRV	Nguyễn Thị Lợi			Em gái / Younger Sister	CCCD/ Identification							28/07/2021			
4	CRV	Đặng Tuấn Vũ		TV độc lập HĐQT / Independent member of BOD		CCCD/ Identification							28/07/2021			
4.01	CRV	Mai Kim Tuyền			Vợ/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
4.02	CRV	Đặng Tuấn Anh			Bố đẻ / Father	CCCD/ Identification							28/07/2021			
4.03	CRV	Nguyễn Xuân Thu			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							28/07/2021			
4.04	CRV	Nguyễn Công Đoàn			Anh rể / Brother in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
4.05	CRV	Đặng Thu Phương			Chị ruột / Sister	CCCD/ Identification							28/07/2021			
4.06	CRV	Mai Văn Thế			Bố Vợ / Father in law/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
4.07	CRV	Nguyễn Thị Phòng			Mẹ Vợ / Mother in law/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
4.08	CRV	Đặng Mai An Nhi			Con đẻ/ Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhó chưa có CCCD / Young without ID card
5	CRV	Lê Duy Phi		TV độc lập HĐQT / Independent member of BOD		CCCD/ Identification							28/07/2021			
5.01	CRV	Hà Thị Lý			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							28/07/2021			
5.02	CRV	Phạm Thị Thu			Vợ/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
5.03	CRV	Lê Mộc Thiên An			Con đẻ/ Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhó chưa có CCCD / Young without ID card
5.04	CRV	Lê Thị Yến			Em gái / Younger Sister	CCCD/ Identification							28/07/2021			
5.05	CRV	Nguyễn Văn Sơn			Em rể / Brother in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
5.06	CRV	Nguyễn Thị Nháng			Mẹ Vợ / Mother in law/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
6	CRV	Phạm Thị Thu Huyền		Tổng Giám đốc / General Director		CCCD/ Identification					3,570	0.00052%	04/06/2026			

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty / Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty / Ending date being related	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
6.01	CRV	Đinh Thị Hòa			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							04/06/2026			
6.02	CRV	Trương Ngọc Huyền Linh			Con gái/ Daughter	CCCD/ Identification							04/06/2026			
6.03	CRV	Phạm Đình Tùng			Em trai / Younger Brother / Brother	CCCD/ Identification							04/06/2026			
6.04	CRV	Phạm Thị Tuyết Anh			Em dâu / Sister in law	CCCD/ Identification							04/06/2026			
7	CRV	Trần Ngọc Bình		Phó Tổng Giám đốc / Deputy General Director		CCCD/ Identification					2,652	0.00039%	30/12/2020			
7.01	CRV	CTCP Phát triển Nhà Đại Lộc / Dai Loc House Development JSC			Ông Trần Ngọc Bình là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Đại Lộc / Mr. Tran Ngoc Binh is Deputy Director of Dai Loc House Development Joint Stock Company.	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration							30/12/2020			
7.02	CRV	Trương Thị Thủy Dương			Vợ/ Wife	CCCD/ Identification							30/12/2020			
7.03	CRV	Trần Văn Tuyển			Anh ruột / Brother	CCCD/ Identification							30/12/2020			
7.04	CRV	Trần Văn Lâm			Anh ruột / Brother	CCCD/ Identification							30/12/2020			
7.05	CRV	Nguyễn Thị Hiền			Chị dâu / Sister in law	CCCD/ Identification							30/12/2020			
7.06	CRV	Nguyễn Thị Nhi			Mẹ Vợ / Mother in law/ Wife	Không có/None							30/12/2020			Nhiều tuổi/Older age
7.07	CRV	Trần Hoàng Hải			Con trai/ Son	Không có/None							30/12/2020			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without
7.08	CRV	Trần Thái An			Con trai/ Son	Không có/None							30/12/2020			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without
8	CRV	Nguyễn Thị Thùy Dương		Phó Tổng Giám đốc / Deputy General Director		CCCD/ Identification					510	0.000074%	22/12/2023			
8.01	CRV	Dư Thị Dung			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							22/12/2023			
8.02	CRV	Nguyễn Thị Thùy Vinh			Em gái / Younger Sister	CCCD/ Identification							22/12/2023			

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ Ending date being related	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
8.03	CRV	Đỗ Đức Vương			Em rể / Brother in law	CCCD/ Identification							22/12/2023			
8.04	CRV	Hà Dư Thanh Trúc			Con đẻ/ Biological child	Không có/None							22/12/2023			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
9	CRV	Phạm Anh Tú		Trưởng Ban BKS / Head of Board of Supervisors		CCCD/ Identification							28/07/2021			
9.01	CRV	Phạm Đình Tuấn			Bố đẻ / Father	CCCD/ Identification							28/07/2021			
9.02	CRV	Phạm Thị Hoa			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							28/07/2021			
9.03	CRV	Phạm Thị Huyền Trang			Em ruột	CCCD/ Identification							28/07/2021			
9.04	CRV	Ngô Văn Đồng			Em rể / Brother in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
9.05	CRV	Nguyễn Ngọc Quỳnh			Vợ/ Wife	CCCD/ Identification							28/07/2021			
9.06	CRV	Phạm Ngọc Minh Anh			Con đẻ / Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
9.07	CRV	Nguyễn Văn Tuyền			Bố Vợ / Father in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
9.08	CRV	Nghiêm Thị Lộc			Mẹ vợ / Mother in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
10	CRV	Chu Thị Lụa		Thành viên BKS / Member of Board of Supervisors		CCCD/ Identification							28/07/2021			
10.1	CRV	Phạm Văn Việt			Chồng / Husband	CCCD/ Identification							28/07/2021			
10.2	CRV	Chu Mạnh Ái			Bố đẻ / Father	CCCD/ Identification							28/07/2021			
10.3	CRV	Nguyễn Thị Đào			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							28/07/2021			
10.4	CRV	Nguyễn Văn Lượng			Anh rể / Brother in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
10.5	CRV	Chu Thị Lan			Chị ruột / Sister	CCCD/ Identification							28/07/2021			
10.6	CRV	Phạm Mai Vũ			Bố chồng / Father in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
10.7	CRV	Phạm Thị Vĩnh			Mẹ chồng / Mother in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
10.8	CRV	Trần Thị Thu Trang			Em dâu / Sister in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
10.9	CRV	Chu Mạnh Hùng			Em trai / Younger Brother	CCCD/ Identification							28/07/2021			

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Ending date being related	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
10.10	CRV	Phạm Minh Châu			Con đẻ / Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
10.11	CRV	Phạm Đăng Bảo			Con đẻ / Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
10.1	CRV	Phạm Đình Hiếu			Con đẻ / Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
11	CRV	Vũ Văn Hoàng		Thành viên BKS / Member of Board of Supervisors		CCCD/ Identification							02/07/2022			
11.1	CRV	Đàm Thị Thu Trang			Vợ/ Wife	CCCD/ Identification							02/07/2022			
11.2	CRV	Vũ Ngân Giang			Con đẻ / Biological child	Không có/None							02/07/2022			Còn nhỏ chưa có CCCD / Young without ID card
11.3	CRV	Vũ Văn Kế			Em trai / Younger Brother	CCCD/ Identification							02/07/2022			
11.4	CRV	Phạm Thị Hương			Em dâu / Sister in law	CCCD/ Identification							02/07/2022			
11.5	CRV	Vũ Văn Long			Anh trai / Older Brother	CCCD/ Identification							02/07/2022			
11.6	CRV	Phạm Mai Linh			Chị dâu / Sister in law	CCCD/ Identification							02/07/2022			
11.7	CRV	Đặng Thị Thanh Tâm			Mẹ Vợ / Mother in law/ Wife	CCCD/ Identification							02/07/2022			
12	CRV	Nguyễn Kim Quyên		Kế toán trưởng / Chief Accountant		CCCD/ Identification							18/01/2022			
12.01	CRV	Nghiêm Thị Mười			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							18/01/2022			
12.02	CRV	Vương Thị Trạch			Mẹ chồng / Mother in law	CCCD/ Identification							18/01/2022			
12.03	CRV	Nguyễn Hoàng Anh			Anh trai / Older Brother	CCCD/ Identification							18/01/2022			
12.04	CRV	Nguyễn Thị Hồng Nhan			Chị dâu / Sister in law	CCCD/ Identification							18/01/2022			
12.05	CRV	Trịnh Văn Thắng			Chồng / Husband	CCCD/ Identification							18/01/2022			

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ / Ending date being related	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
12.06	CRV	Trịnh Tâm Anh			Con đẻ / Biological child	CCCD/ Identification							18/01/2022			
12.07	CRV	Trịnh Ngọc Mai			Con đẻ / Biological child	Không có/None							18/01/2022			Còn nhô chưa có CCCD / Young without ID card
13	CRV	Phạm Thị Minh Trang		Người được ủy quyền công bố thông tin / Person authorized to disclose information		CCCD/ Identification					2,142	0.00031%	25/05/2022			
13.01	CRV	Nguyễn Thị Tịnh			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							25/05/2022			
13.02	CRV	Nguyễn Văn Đoan			Bố chồng / Father in law	CCCD/ Identification							25/05/2022			
13.03	CRV	Nguyễn Thị Bùi			Mẹ chồng / Mother in law	CCCD/ Identification							25/05/2022			
13.04	CRV	Phạm Minh Thảo			Em gái / Younger Sister	CCCD/ Identification							25/05/2022			
13.05	CRV	Nguyễn Văn Duy			Chồng / Husband	CCCD/ Identification							25/05/2022			
13.06	CRV	Nguyễn Bảo Nam			Con đẻ / Biological child	Không có/None							25/05/2022			Còn nhô chưa có CCCD / Young without ID card
13.07	CRV	Nguyễn Ngọc Tuệ Anh			Con đẻ / Biological child	Không có/None							25/05/2022			Còn nhô chưa có CCCD / Young without ID card

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ / Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty / Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty / Ending date being related	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
14	CRV	Phạm Thị Huệ		Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty / Person in charge of company administration and Company Secretary		CCCD/ Identification					510	0.000074%	28/07/2021			
14.01	CRV	Nguyễn Đức Long			Chồng / Husband	CCCD/ Identification							28/07/2021			
14.02	CRV	Phạm Văn Tài			Bố đẻ / Father	CCCD/ Identification							28/07/2021			
14.03	CRV	Phạm Thị Thành			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							28/07/2021			
14.04	CRV	Phạm Văn Long			Anh rể / Brother in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
14.05	CRV	Phạm Thị Bích Hạnh			Chị ruột / Sister	CCCD/ Identification							28/07/2021			
14.06	CRV	Võ Thị Bắc			Mẹ chồng / Mother in law	CCCD/ Identification							28/07/2021			
14.07	CRV	Nguyễn Đức Hòa Bình			Con đẻ / Biological child	Không có/None							28/07/2021			Còn nhò chưa có CCCD / Young without ID card
14.1	CRV	Công ty cổ phần Privacy Compliance			Bà Phạm Thị Huệ là Người ĐDPL Công ty cổ phần Privacy Compliance/ Ms. Phạm Thị Huệ is the legal representative of Privacy Compliance JSC	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration							28/07/2021			
15	CRV	Phạm Duy Phương		Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ / Member of Board of Internal Audit		CCCD/ Identification							08/04/2022			
15.01	CRV	Nguyễn Diệu Linh			Vợ/ Wife	CCCD/ Identification							08/04/2022			
15.02	CRV	Phạm Đăng Luân			Con đẻ / Biological child	Không có/None							08/04/2022			Còn nhò chưa có CCCD / Young without ID card
15	CRV	Phạm Linh Đan			Con đẻ / Biological child	Không có/None							08/04/2022			Còn nhò chưa có CCCD / Young without ID card

Stt / No	Mã chứng khoán / Stock code	Họ tên / Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) / Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH / Type of ID	Số Giấy NSH / ID number	Ngày cấp / Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ Starting date being related person / insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ Ending date being related	Lý do phát sinh thay đổi liên quan mục 13 và mục 14 / Reason	Ghi chú / Note
15.04	CRV	Phạm Văn Duy			Bố đẻ / Father	CCCD/ Identification							08/04/2022			
15.05	CRV	Ngô Thị Thủy			Mẹ đẻ / Mother	CCCD/ Identification							08/04/2022			
15.06	CRV	Nguyễn Văn Quỳnh			Bố Vợ / Father in law/ Wife	CCCD/ Identification							08/04/2022			
15.07	CRV	Mai Thị Vân Quỳnh			Mẹ Vợ / Mother in law/ Wife	CCCD/ Identification							08/04/2022			
15.08	CRV	Phạm Trung Nam			Em ruột / Younger Brother	CCCD/ Identification							08/04/2022			
15.09	CRV	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy / Hoang Huy Investment Financial Services JSC / Hoang Huy Investment Financial Services JSC			Ông Phạm Duy Phương là TV. Ban KTNB CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy / Mr Phạm Duy Phuong is Member of Board of Internal Audit of Hoang Huy Investment Financial Services JSC	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration					262,507,903	38.19%	08/04/2022			
15.10	CRV	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy / Hoang Huy Investment Services JSC			Ông Phạm Duy Phương là Trưởng Ban KTNB CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy / Mr Phạm Duy Phuong is Head of Board of Internal Audit of Hoang Huy Investment Services JSC	Giấy đăng ký doanh nghiệp / Business Registration					242,382,447	35.26%	08/04/2022			